



NGÀY TỰ TRƯỜNG

Thứ Hai, ngày 17

Hôm nay là ngày tự trường. Ba tháng hè ở đồng quê trôi qua như một giấc mơ! Mẹ tôi dẫn tôi đến trường Baretti¹ để ghi danh cho tôi vào lớp Ba². Tôi vẫn còn mơ tưởng đến đồng quê nên chỉ đi học một cách miễn cưỡng. Mọi ngã đường đều đầy ắp trẻ em; hai cửa hiệu sách đồng

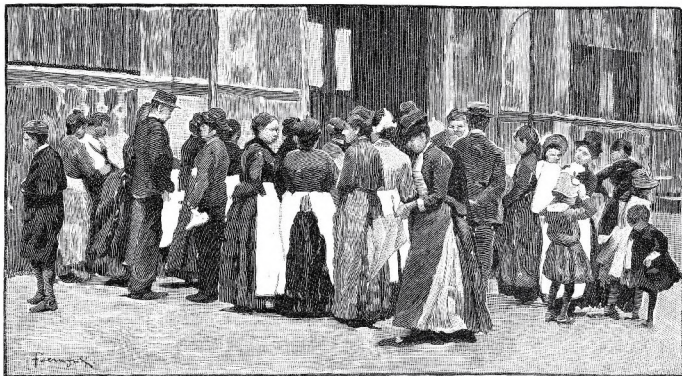
1. Nguyên văn: *sezione Baretti*. Đây là một cái tên giả tưởng, dựa trên nguyên mẫu là trường nam tiểu học Moncenisio thuộc thành phố Torino mà ngày nay là thư viện địa phương. Đây chính là ngôi trường gần nhà mà hai con trai Furio và Ugo của tác giả đã theo học.

2. Theo luật ở Ý, từ năm 1877, tiểu học có 5 khối lớp, chia làm hai bậc: tiểu học bậc thấp bắt buộc (*elementare inferiore*) bao gồm 3 khối lớp: lớp Một dưới (*prima inferiore*), lớp Một trên (*prima superiore*) và lớp Hai (*seconda*); tiểu học bậc cao (*elementare superiore*) bao gồm 2 khối lớp: lớp Ba (*terza*) và lớp Bốn (*quarta*). Cậu bé Enrico trong tác phẩm đang bắt đầu học lớp Ba, năm đầu tiên của tiểu học bậc cao, niên học 1881 - 1882.

đúc những người bố, người mẹ đến mua túi đeo, cặp và tập vở. Trước cổng trường, rất đông người tụ tập khiến cho bác cai trường và viên tuần cảnh phải luôn vất vả để giữ cho lối vào được thông thoáng. Khi bước đến gần cổng trường, có người chạm vào vai tôi: đó là thầy giáo lớp Hai của tôi, lúc nào cũng vui vẻ, với mái tóc đỏ bù xù. Thầy nói với tôi:

“Enrico ơi, vậy là chúng ta phải chia xa luôn rồi sao?”

Tôi đã nghĩ đến điều này, thế mà những lời của thầy vẫn khiến lòng tôi nặng trĩu. Khó khăn lắm chúng tôi mới có thể len qua cổng trường. Các quý ông, quý bà, phụ nữ bình dân, thợ thuyền, sĩ quan, các ông bà cụ, người giúp việc, ai nấy đều một tay giữ trẻ, còn tay kia cầm cuốn sổ học bạ. Họ lấp đầy sảnh đón tiếp và các lối cầu thang, tạo nên những âm thanh ồn ào như lúc bước vào một nhà hát. Tôi vui mừng trông thấy đại sảnh ở tầng trệt với các cánh cửa dẫn vào bảy phòng học, nơi tôi đi qua hầu như mỗi ngày trong suốt ba năm trời. Ở đó đông nghịt người, các cô giáo đi ra đi vào. Cô giáo lớp Một trên chào tôi nơi cửa lớp và bảo tôi rằng:



Các phụ huynh và học sinh đứng đông nghịt.

“Enrico, năm học này em chuyển lên tầng trên, cô sẽ không còn thấy em đi ngang qua đây nữa!” và cô nhìn tôi bằng ánh mắt buồn bã.

Vây quanh thấy hiệu trưởng là những người mẹ đang thờ hớn hển lo lắng vì lớp học không còn chỗ ngồi cho con cái họ, và tôi thấy dường như bộ râu của thầy bạc hơn năm ngoái. Tôi gặp lại các bạn học, ai nấy đều cao lớn hơn và có vẻ mập ra. Ở tầng trệt, sau khi phân lớp xong, có mấy bé lớp Một dưới không muốn đi vào lớp, cứ trì kéo lại như những chú lừa con, phải gắng sức mới lôi chúng vào trong lớp được. Một vài đứa còn bỏ chạy khỏi bàn; những đứa khác trông thấy người thân ra về, chực òa lên khóc, khiến họ phải quay lại dỗ dành hoặc đưa chúng vào lớp trở lại; các cô giáo tuyệt vọng với chúng. Em trai tôi được xếp vào lớp của cô Delcati. Tôi vào lớp của thầy Perboni trên lầu một. Đúng mười giờ, tất cả chúng tôi vào lớp: năm mươi bốn học sinh, có khoảng mười lăm hay mười sáu bạn học cùng lớp Hai với tôi, trong đó có Derossi, người lúc nào cũng xếp hạng nhất lớp. Khi nghĩ đến những cánh rừng và những ngọn núi nơi tôi chơi đùa trong suốt mùa hè, tôi thấy trường học dường như bé nhỏ và buồn tẻ làm sao! Tôi lại nghĩ về thầy giáo lớp Hai, người thầy rất tử tế, lúc nào cũng tươi cười với chúng tôi, có vóc dáng bé nhỏ như học sinh, và tôi lấy làm tiếc không còn được gặp thầy với mái tóc đỏ bù xù nữa. Thầy giáo năm nay của chúng tôi cao lớn, không có râu, tóc thầy bạc và dài, trên trán hằn rõ nếp nhăn. Giọng nói thầy vang vang; thầy nhìn chúng tôi chăm chú, từng đứa một, như muốn

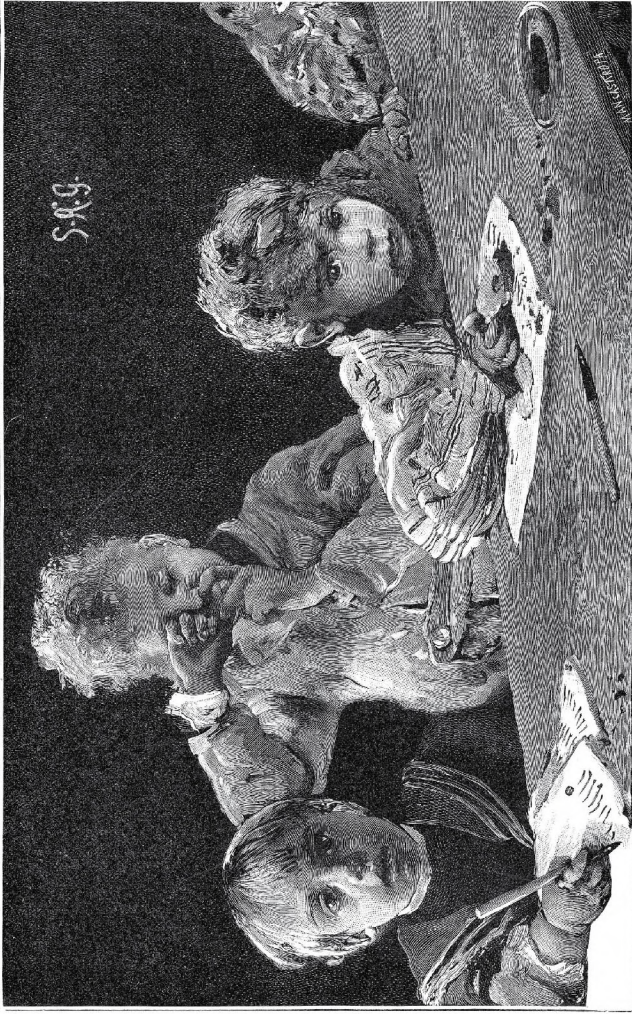


*Tôi liền chạy
đến hôn tay mẹ.*

đọc thấu tâm can; chúng tôi chẳng trông thấy thấy cười bao giờ. Tôi nhủ lòng: “Đây mới là ngày đầu tiên. Còn đến chín tháng nữa. Bao nhiêu là bận rộn, bao nhiêu là kỳ thi hằng tháng, bao nhiêu là cực nhọc!” Tan học, tôi thấy mình thật sự thèm gặp lại mẹ và liền chạy đến hôn tay mẹ. Mẹ bảo tôi:

“Can đảm lên Enrico! Mẹ con mình sẽ học chung với nhau.”

Tôi trở về nhà, lòng được xoa dịu. Nhưng tôi sẽ chẳng còn được học với người thầy giáo có nụ cười tử tế, vui vẻ của mình nữa, và tôi thấy dường như trường học không còn hấp dẫn như trước.



Các em học sinh.

THẦY GIÁO CỦA CHÚNG TÔI

Thứ Ba, ngày 18

Sau buổi học sáng hôm nay, tôi bắt đầu thấy thích thầy giáo mới. Giờ vào lớp, sau khi thầy đã ngồi vào chỗ của mình, thỉnh thoảng nơi cửa lớp lại hiện ra một học sinh của thầy năm ngoái. Họ đi ngang qua, thò mặt vào chào thầy:

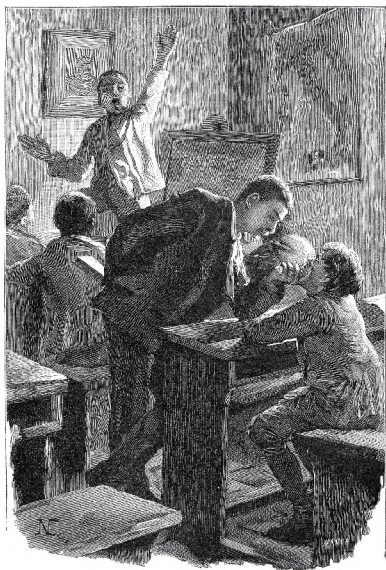
“Con chào thầy, chúc thầy ngày mới tốt lành.”

“Chào thầy Perboni.”

Một vài anh đi vào, chạm tay thầy rồi chạy đi. Có thể thấy rõ là họ quý mến thầy và mong muốn lại được học với thầy. Thầy trả lời:

“Chào ngày mới,” và thầy nắm những bàn tay chìa ra với mình, nhưng không nhìn ai cả.

Sau mỗi câu chào, thầy vẫn nghiêm nghị, với nếp nhăn hằn trên trán; thầy quay người về phía cửa sổ và nhìn những mái nhà trước mặt; thay vì vui mừng nhận những lời chào đó, trông thầy lại có vẻ khổ sở. Rồi thầy nhìn chúng



*Một cậu bạn nhòm lên làm trò hề
sau lưng thầy.*

tôi chăm chú, hết đĩa này đến đĩa khác. Vừa đọc chính tả, thầy vừa đi xuống dưới giữa hai dãy bàn và bỗng thấy một bạn có khuôn mặt đỏ ửng đầy những mụn nước, thầy ngưng đọc, đưa tay đỡ lấy khuôn mặt cậu bạn và quan sát, thấy hỏi bạn ấy có chuyện gì rồi đặt một bàn tay lên trán bạn để xem có nóng sốt không. Trong lúc đó, một cậu bạn khác ở phía sau nhóm người

lên bàn làm trò hề. Thấy đột ngột quay lại, cậu ấy lập tức ngồi xuống và bất động, đầu cúi xuống chờ bị phạt. Thấy giáo đặt một bàn tay lên đầu cậu và bảo rằng:

“Đừng bao giờ làm thế nữa!”

Rồi không nói gì thêm. Thầy quay lại bàn và đọc tiếp chính tả. Đọc xong bài, thầy lặng nhìn chúng tôi một lát rồi nhẹ nhàng bảo, với giọng to vang nhưng tử tế:

“Các con nghe đây. Chúng ta sẽ trải qua một năm học cùng nhau. Chúng ta sẽ làm cho năm học này trôi qua tốt đẹp. Các con hãy học hành ngoan ngoãn. Thầy không có

gia đình. Gia đình của thầy là các con. Năm ngoái, thầy vẫn còn mẹ, nhưng nay bà đã qua đời. Thầy chỉ còn lại một mình. Thầy chẳng còn ai trên thế gian này ngoài các con, thầy không còn dành tình cảm và tâm tư cho ai khác ngoài các con. Các con là những đứa con của thầy. Thầy yêu thương các con và các con hãy yêu thương thầy. Thầy không muốn phải trách phạt ai cả. Các con hãy chứng tỏ các con là những đứa trẻ có trái tim. Trường học của chúng ta sẽ là một gia đình; các con sẽ là niềm an ủi và niềm tự hào của thầy. Thầy không bắt các con phải hứa bằng lời; thầy chắc chắn rằng, tự thâm tâm các con đã nói với thầy điều đó. Thầy cảm ơn các con.”

Ngay lúc ấy, bác cai trường bước vào báo giờ tan học¹. Tất cả chúng tôi lặng lẽ rời khỏi chỗ ngồi. Cậu bạn khi này nhóm người lên bàn tinh nghịch giờ tiến lại gần thầy giáo và run run nói:

“Thưa thầy, thầy tha lỗi cho con.”

Thầy giáo hôn trán cậu và nói rằng:

“Về đi, con trai của ta.”

1. Nguyên văn: *a dare il finis*. Theo lệ cũ trong trường học ở Ý, người cai trường vào tận từng lớp, nói một từ Latin *Finis* để thông báo giờ học đã kết thúc.

MỘT CHUYỆN KHÔNG MAY

Thứ Sáu, ngày 21

Năm học bắt đầu bằng một chuyện không may. Sáng hôm nay, trên đường đi học, trong khi tôi kể lại cho cha nghe những lời của thầy giáo, thì chợt thấy một đám đông tụ tập ở con phố trước cổng trường. Cha tôi kêu lên:

“Có chuyện không may rồi! Năm học mới bắt đầu mà đã có chuyện tệ hại!”

Chúng tôi phải chậ vật xoay sở mãi mới len vào được cổng trường. Đại sảnh chen chúc phụ huynh và học sinh. Các thầy, cô giáo không thể kéo học sinh của mình vào lớp học. Tất cả đều hướng về phòng thầy hiệu trưởng. Chúng tôi nghe thấy mấy tiếng thốt ra:

“Tội nghiệp thằng bé! Tội nghiệp Robetti!”

Nhìn qua những mái đầu, ở cuối căn phòng đầy người, có thể trông thấy cái chòm mũ của viên tuần cảnh và mái đầu hói của thầy hiệu trưởng. Sau đó, một ông đội mũ cao bước vào, ai nấy đều xông vào:

“Bác sĩ đến rồi.”

Cha tôi hỏi một thầy giáo:

“Có chuyện gì xảy ra thế?”

“Bánh xe nghiêng vào chân em ấy,” thầy trả lời.

“Thằng bé bị gãy chân,” người khác tiếp.

Đó là một học sinh lớp Hai; cậu đang đến trường từ phía con phố Dora Grossa thì bất chợt trông thấy một em bé lớp Một dưới vệt khỏi tay mẹ, té ngay giữa đường, cách đó vài bước là một cỗ xe¹ đang lao tới. Cậu liền phóng nhanh ra, níu lấy em bé và cứu thoát em. Nhưng cậu không rút kịp bàn chân mình nên bánh xe đã nghiêng lên chân cậu. Đó là con trai của một viên đại úy pháo binh. Trong khi mọi người kể cho chúng tôi nghe chuyện này, chợt có một bác gái lao vào đại sảnh, nom như người mất hết thần trí, cố sức chen qua đám đông. Đó là mẹ của Robetti, vừa được người ta gọi đến. Một bác gái khác cũng chạy ào theo, choàng tay ôm cổ mẹ Robetti, nức nở khóc: đó là mẹ của em bé được cứu thoát. Cả hai cùng lao vào trong phòng; mọi người nghe thấy một tiếng gào tuyệt vọng:

“Ôi Giulio của tôi! Con trai của tôi!”

Ngay lúc đó, một cỗ xe dừng lại trước cổng trường, và liền sau đó thấy hiệu trưởng đi ra, bế cậu trên cánh tay,

1. Nguyên văn: *omnibus*, có gốc từ tiếng Latin nghĩa là “dành cho tất cả”, là cỗ xe ngựa nhiều chỗ chuyên chở công cộng ở các thành phố lớn vào thế kỷ XIX, trước khi xe điện công cộng ra đời.



*Mẹ của em bé được cứu choàng tay
ôm mẹ Robetti.*

đầu cậu dựa vào vai
thầy, mặt trắng mét
và mắt nhắm nghiền.
Mọi người đều im
lặng: chỉ nghe thấy
tiếng khóc nức của
người mẹ. Thấy hiệu
trưởng dừng lại một
lát, mặt tái nhợt, dùng
cả hai cánh tay nhắc
cậu lên một chút để
cho mọi người nhìn
thấy. Thế là các thầy
giáo, cô giáo, các phụ
huynh và học sinh đều
đồng thanh cất tiếng:

“Giỏi lắm, Robetti!”

“Giỏi lắm, cậu bé
đáng thương!”

Họ gửi cho cậu những cái hôn. Các cô giáo và học sinh
vây quanh cậu, hôn lên bàn tay và cánh tay cậu. Cậu bé mở
mắt ra và nói:

“Cặp sách của cháu!”

Mẹ của em bé được cứu giúp vừa khóc vừa giơ cặp sách
ra cho cậu thấy và nói rằng:

“Cô sẽ mang giúp cháu, thiên thần nhỏ yêu quý, cô
mang cho cháu đây.”



Thầy hiệu trưởng bế cậu bé dẫm cảm trên tay.

Vừa nói bà vừa diu đỡ mẹ cậu bé bị thương đang lấy tay bưng mặt. Robetti được mọi người đưa ra xe, rồi cỗ xe phóng đi. Tất cả chúng tôi trở về lớp, chẳng ai nói với ai lời nào.

CẬU BẠN XỨ CALABRIA¹

Thứ Bảy, ngày 22

Chiều hôm qua, trong khi thấy Perboni cho chúng tôi biết tin Robetti tội nghiệp phải đi nạng một thời gian, thấy hiệu trưởng bước vào với một học sinh mới, một cậu bé có khuôn mặt rám nâu, mái tóc đen nhánh, cặp mắt to đen huyền, đôi lông mày rậm chạm vào nhau ở giữa trán; cậu mặc đồ toàn màu tối, đeo thắt lưng bằng da² màu đen quanh hông. Thấy hiệu trưởng, sau khi nói nhỏ vào tai thầy Perboni, liền đi ra, để lại cậu bé đứng bên cạnh nhìn chúng tôi với cặp mắt đen sợ hãi. Thế là thầy Perboni nắm lấy tay cậu, nói với cả lớp:

“Các con phải vui lên nhé. Hôm nay lớp ta có một bạn mới đến nhập học, quê ở Reggio Calabria, cách đây những

1. Một vùng ở Nam Ý, được ví như là phần “mũi” của “chiếc ủng” bán đảo Ý.

2. Nguyên văn: *marocchino*, một loại da quý, làm từ da dê hay da cừu thuộc, được xử lý đặc biệt để da mềm bóng, có nhiều màu khác nhau từ màu nhuộm thực vật.

năm trăm dặm. Các con hãy yêu thương người anh em của mình từ xa tới. Bạn ấy sinh ra ở một vùng đất vinh quang, nơi sản sinh cho nước Ý những người con lòng lầy, những người lao động tháo vát và những người lính quả cảm. Bạn ấy đến từ một trong những mảnh đất đẹp đẽ nhất của xứ sở chúng ta, nơi có những cánh rừng và núi non hùng vĩ, nơi những người dân tài năng và dũng cảm cư ngụ. Các con hãy yêu thương bạn, đừng để bạn phải bùi ngùi nhớ đến thành phố quê hương xa xăm. Các con hãy làm cho bạn thấy rằng một đứa trẻ ở Ý, khi vào học trong bất kỳ trường học Ý nào, cũng sẽ tìm thấy những người anh em.”

Nói xong, thầy đứng dậy và chỉ vào cái chấm biểu thị vị trí Reggio Calabria trên tấm bản đồ treo tường. Rồi thầy gọi lớn:

“Ernesto Derossi!”

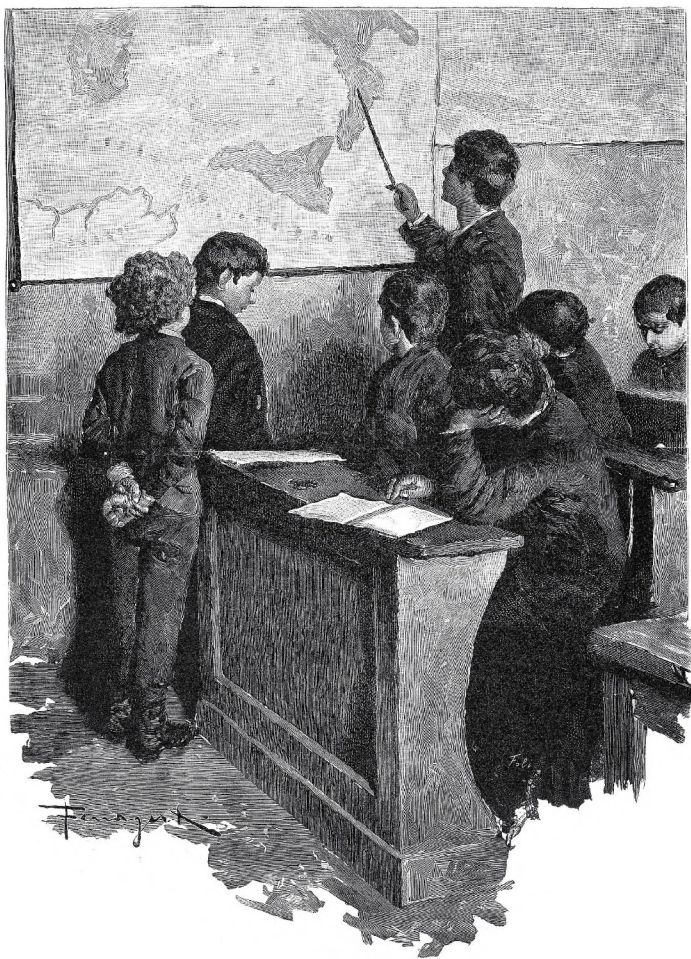
Derossi là cậu bạn luôn luôn chiếm thứ hạng cao nhất lớp. Derossi đứng dậy.

“Con lên đây,” thầy giáo nói.

Derossi rời chỗ ngồi và đi đến bên bàn thầy giáo, mặt hướng về cậu bạn Calabria.

“Là học sinh đứng nhất lớp,” thầy bảo cậu ấy, “con hãy thay mặt cả lớp đến chào đón người bạn mới bằng một cái ôm, cái vòng ôm của một đứa con vùng Piemonte¹ dành cho một đứa con vùng Calabria.”

1. Một vùng ở Bắc Ý, có thành phố Torino.



Thầy chỉ trên tấm bản đồ quê hương của người bạn mới.

Derossi ôm cậu bạn Calabria, cất giọng vang vang:

“Chào mừng bạn!” và sau đó hôn nồng nhiệt lên hai má bạn.

Cả lớp đều vỗ tay.

“Yên lặng!” thầy giáo mắng, “không được phép vỗ tay trong lớp học!”

Nhưng rõ ràng trông thầy hài lòng lắm. Ngay cả cậu bé người Calabria cũng vui sướng. Thầy giáo ấn định chỗ ngồi cho cậu ấy và dẫn đến tận bàn. Rồi thầy nói thêm:

“Các con hãy nhớ cho kĩ những lời thầy nói. Bởi để có được điều này, tức là một cậu bé từ Calabria có thể được sống như đang ở chính quê nhà của mình khi đến Torino, và một cậu bé từ Torino cũng cảm thấy như đang thật sự ở quê nhà của mình khi đến Reggio Calabria, đất nước của chúng ta đã tranh đấu suốt năm mươi năm và ba vạn người Ý đã ngã xuống. Các con phải biết tôn trọng, yêu thương lẫn nhau; nếu trò nào xúc phạm người bạn này bởi vì bạn không sinh ra trong tỉnh mình thì sẽ tự thấy không xứng đáng được ngược mắt lên khỏi mặt đất khi đi ngang qua lá quốc kỳ ba màu.”¹

Ngay khi cậu bạn Calabria ngồi vào chỗ, các bạn xung quanh liền tặng cho cậu bút viết và tranh ảnh; một cậu bạn khác ngồi ở bàn cuối còn gửi lên cho cậu ấy một con tem Thụy Điển.

1. Quốc kỳ nước Ý có ba màu: xanh lá cây, trắng, đỏ.



NHỮNG NGƯỜI BẠN CỦA TÔI

Thứ Ba, ngày 25

Cậu bạn tặng con tem cho người bạn Calabria là người mà tôi thích hơn hết thầy, tên là Garrone. Garrone lớn nhất lớp, đã gần mười bốn tuổi, đầu to, vai rộng. Anh ấy rất tốt tính, chỉ cần nhìn nụ cười của anh là đủ rõ; nhưng trông anh lúc nào cũng trầm tư như một người lớn. Giờ đây tôi đã quen với nhiều bạn cùng lớp. Một bạn khác tôi cũng thích nữa có tên là Coretti, mặc áo len màu chocolate và đội mũ lông mèo¹, trông cậu lúc nào cũng vui vẻ. Coretti là con trai của một người bán củi từng là lính trong cuộc chiến tranh năm 1866 trong hàng ngũ của Hoàng tử Umberto². Nghe nói bác ấy từng được nhận đến ba huân chương.

1. Nguyên văn: *di pelo di gatto*, nghĩa là da mèo còn nguyên lông, không phải da thuộc.

2. Umberto I (1844 – 1900), sinh ở Torino, là vua của nước Ý từ 1878 cho tới 1900. Ông được đào tạo về quân sự và tham gia cuộc chiến chống quân Áo vào năm 1866. Tài năng quân sự của ông bộc lộ trong trận Custoza.



Những người bạn xung quanh tôi.

Lớp còn có bạn Nelli bé nhỏ, lưng gù đáng thương, ốm yếu với khuôn mặt hốc hác. Có một bạn khác ăn mặc chải chuốt, luôn phúi lông trên quần áo của mình, tên là Votini. Ngồi ở cái bàn phía trên chỗ tôi là cậu bạn được gọi là “thợ nề con” vì cha cậu làm thợ nề. Khuôn mặt cậu tròn như quả táo với cái mũi củ hành. Cậu có một năng khiếu đặc biệt là biết làm trò nhăn mũi thỏ¹. Cả lớp hay bắt cậu làm trò ấy rồi cùng cười phá lên. Cậu ấy đội cái mũ nhỏ cũ sờn rách, luôn được nhét vào trong túi như một chiếc khăn tay. Ngồi gần cậu thợ nề con là Garoffi, tướng dài ngoẵng, gầy gò, cái mũi cú vọ và cặp mắt ti hí như mắt lươn, chuyên buôn bán bút viết, hình ảnh, hộp diêm và có thói quen chép bài học lên móng tay để đọc trộm lúc trả bài. Rồi có một cậu thiếu gia tên là Carlo Nobis điệu bộ kiêu kỳ, ngồi giữa hai cậu bạn khác mà tôi rất mến: một người là con trai của bác thợ rèn sắt, mặc chiếc áo khoác rộng thùng thình,

1. Nguyên văn: *il muso di lepre*, tức là trò nhăn mũi khụt khụt như mũi thỏ rừng.

dài đến tận đầu gối, xanh xao như người bệnh, lúc nào cũng có vẻ sợ hãi và chẳng cười bao giờ; người còn lại có mái tóc đỏ và một cánh tay bị bại, phải vắt lên trên cổ: cha của cậu đã sang Mỹ, còn mẹ cậu phải đi bán rau quả dạo. Bên trái tôi là một cậu bạn thuộc kiểu người ham học – cậu Stardi thấp bé và chắc nịch, cổ rụt, ưa càu nhàu và không chịu bắt chuyện với ai cả, có vẻ chậm hiểu nhưng chăm chú nghe thầy giáo giảng bài không chớp mắt, lúc nào cũng nhíu trán và nghiến chặt răng. Nếu ai đó hỏi han gì cậu khi thầy giáo đang giảng, lần đầu và lần thứ hai cậu không trả lời, đến lần thứ ba thì bị cậu đá vào chân. Ở bên cạnh cậu là một khuôn mặt xấu xược và độc ác, tên là Franti, đã bị một trường khác đuổi học. Có hai anh em ăn mặc giống nhau, trông như cây cọ vẽ, cả hai đều đội mũ kiểu Calabria có gắn một cái lông chim trĩ. Nhưng vượt trội hơn tất cả, cậu bạn tài giỏi nhất, chắc chắn sẽ lại đứng đầu năm học này là Derossi. Thấy Perboni đã rõ chuyện này nên luôn gọi cậu hỏi bài. Tôi cũng quý mến cậu bạn Precossi, con trai của bác thợ rèn; cậu thường mặc chiếc áo khoác dài, trông giống như người bệnh. Nghe nói cậu thường bị cha đánh; cậu ấy rất rụt rè, mỗi lần hỏi hay chạm vào ai cậu đều nói: “Tớ xin lỗi” rồi nhìn với ánh mắt hiền lành và buồn bã. Nhưng đối với tôi, Garrone vẫn là anh bạn cao lớn nhất và tử tế nhất.

Tất cả bỏ chạy về chỗ và im lặng, sợ hãi.

Thầy giáo mặt trắng bệch, bước đến bàn, hỏi với giọng lạc hẳn:

“Trò nào đã làm việc này?”

Chẳng ai trả lời.

Thầy hét thêm một lần nữa, càng cao giọng hơn:

“Là trò nào?”

Thế là anh Garrone, vì chạnh lòng thương hại cậu Crossi tội nghiệp, vụt đứng dậy và đồng dục nói:

“Thưa thầy, là con.”

Thầy giáo nhìn anh, nhìn đám học trò đầy kinh ngạc rồi nói với giọng bình tĩnh:

“Không phải con.”

Ngừng một lát, thầy nói tiếp:

“Kẻ có tội sẽ không bị phạt. Đứng dậy đi!”

Crossi đứng dậy, vừa khóc vừa nói:

“Chúng nó đánh con và nhục mạ con, con mất hết suy nghĩ, con quăng...”

“Con ngồi xuống,” thầy giáo bảo. “Những kẻ gây hấn đứng lên.”

Bốn đứa đứng dậy, đầu cúi gằm.

“Các con,” thầy giáo nói, “các con đã xúc phạm một người bạn không hề sinh sự với mình, đã trêu chọc một kẻ không may, đánh một kẻ yếu ớt không thể tự phòng vệ.